TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2025/HS-ST
Ngày: 09/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuân;

Thẩm phán: Ông Dương Văn Bản

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Tuấn

2. Ông Hoàng Minh Đức

3. Ông Vi Tuấn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở UBND xã N, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2025/TLST-HS, ngày 01 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 70/2025/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 8 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Trương Mạnh H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15 tháng 5 năm 1984; tại Hà Nội; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Số I C, phường N, thành phố Hà Nội (trước đây là Số 92, C, phường C, quận B, TP Hà Nội); Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn H1 (đã chết); con bà Chu Thị H2 (đã chết); có vợ là Trịnh Thị Hoài V; có 01 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 04/11/2000, Công an phường L, quận Đ, Tp Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Ngày 17/7/2002 Công an phường G, quận B, Tp Hà Nội xử phạt 100.000 đồng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

- Ngày 09/6/2003 Phòng PC16 Công an T6 xử phạt Cảnh cáo về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

- Ngày 13/6/2003 Công an quận H, TP Hà Nội xử phạt 100.000đ về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có",

- Tại bản án HSST số 82/2010/HSST, ngày 30/11/2010 của TAND quận Hoàng Mai, Tp Hà Nội xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 25 tháng về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Tại bản án HSST số 21/2018/HSST, ngày 05/3/2018 của TAND quận Ba Đình, Tp Hà Nội xử phạt 32 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh T. (có mặt)

2. Nguyễn Thị Hương Q.; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 30 tháng 8 năm 1984 tại: Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT: Tổ G, phường P, tỉnh Thái Nguyên (trước đây là Tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Văn L; Con bà: Vũ Thị T; Chồng: Trần Triệu T1; Con: có 01 con sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh T. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo do Đoàn Luật sư tỉnh T cử:

Luật sư Nguyễn Văn T2, Văn phòng L2, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T, bào chữa cho bị cáo H. (có mặt).

Người chứng kiến:

1. Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1979. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ E, phường P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nguyễn Duy V1, sinh năm 1981. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ D, phường G, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 03/02/2025, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố T, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực Tổ D, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tổ D (T), phường P, tỉnh Thái Nguyên) đã phát hiện bắt quả tang đối với Nguyễn Thị Hương Q, sinh năm 1984, nơi cư trú: Tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tổ A (Q), phường P, tỉnh Thái Nguyên) và Trương Mạnh H, sinh năm 1984, nơi cư trú: số I C, phường C, quận B, thành phố Hà Nội (nay là số I C, phường N, thành phố Hà Nội) về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trong túi áo khoác bên phải đang mặc của Q là 01 túi nilon màu xanh bên trong có 02 viên nén màu xanh và các viên nén màu hồng (Niêm phong ký hiệu Q), tạm giữ của Q 01 điện thoại di động đã qua sử dụng. Phát hiện thu giữ trong túi áo ngực phía trong đang mặc của H 01 túi nilon màu

xanh, bên trong có chứa các viên nén màu xanh, màu hồng (ký hiệu H), phát hiện thu giữ 08 túi nilon (trong đó có 02 túi nilon màu hồng, 06 túi nilon màu xanh) bên trong mỗi túi đều chứa các nén màu xanh, màu hồng (ký hiệu H1) được H cất giấu trong hộp bệ tỳ tay trên trên xe ô tô màu trắng, nhãn hiệu FORD, Biển số đăng ký 29K-109.05 do H điều khiển, thu giữ của H 01 chiếc điện thoại di động, 01 xe ô tô Biển số đăng ký 29K-109.05. Khi bị bắt H, Q đều khai nhận số các viên nén nêu trên là ma túy tổng hợp dùng để bán kiếm lời.

Cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành mở các Niêm phong vật chứng, cân khối lượng ma túy và lấy mẫu vật trưng cầu giám định, kết quả xác định: Trong bì niêm phong Q (thu giữ của Q) có 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,209 gam (Q2), toàn bộ số các viên nén màu hồng có khối lượng 18,866 gam (Q1), lấy toàn bộ số viên nén màu xanh, màu hồng trong bì niêm phong Q1, Q2 gửi giám định chất ma túy, khối lượng chất ma túy; Trong bì niêm phong H (thu giữ trên người H) có 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,211 gam, số các viên nén màu hồng có khối lượng 19,367 gam, lấy toàn bộ số viên nén màu hồng, màu xanh trong bì niêm phong A1, A2 gửi giám định; Trong bì niêm phong H1 (thu giữ trên xe ô tô của H) gồm: số các viên nén màu hồng có khối lượng: 151,111 gam, số viên nén màu xanh có khối lượng 1,658 gam, lấy toàn bộ số viên nén màu hồng, màu xanh trong bì niêm phong B1, B2 gửi giám định.

Kết quả khám xét: Ngày 04/02/2025, CQĐT đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Mạnh H, Nguyễn Thị Hương Q nhưng không phát hiện thu giữ được gì.

Kết quả giám định: Tại Kết luận giám định số 247/KL-KTHS ngày 11/02/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu gửi giám định trong các bì niêm phong ký hiệu Q1, Q2, A1, A2, B1, B2 là chất ma túy; loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu Q1 là 18,866 gam; khối lượng mẫu Q2 là 0,209 gam, khối lượng mẫu A1 là 19,367 gam; khối lượng mẫu A2 là 0,211 gam; khối lượng mẫu B1 là 151,111 gam; khối lượng mẫu B2 là 1,658 gam.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện như sau: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/02/2025, Trương Mạnh H điều khiển xe Ô tô nhãn hiệu Ford Ranger màu trắng BKS: 29K - 109.05 đến nhà bạn chơi tại khu vực thành phố S, tỉnh Thái Nguyên, khi đi H có mang theo 10 túi nilon ma túy tổng hợp hồng phiến dạng viên nén (08 túi màu xanh, 02 túi màu hồng), loại Methamphetamine, được H để trong hộp bệ tỳ tay trên xe ô tô. Khi này Nguyễn Thị Hương Q gọi điện cho H hỏi mua 01 túi ma túy hồng phiến với giá 6.500.000đ. H đồng ý bán và điều khiển chiếc xe ô tô trên mang theo số ma túy nêu trên đến gặp Q tại Tổ C, phường T, thành phố T. Trên đường đi, H lấy ra 02 túi ma túy màu xanh cất giấu vào trong túi áo bên trái đang mặc. Khi đến nơi thì Q lên xe ô tô của H, H lấy ra 01 túi ma túy từ trong túi áo đưa cho Q nhận. Quỳnh nhờ H đưa Q đến khu vực Tổ D, phường T, thành phố T để bán lại túi ma túy, lấy tiền trả thanh toán cho H và được H đồng ý. Khi đến nơi giao hẹn thì Q xuống xe ô tô mang theo túi ma túy tìm gặp người phụ nữ tên L1 (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) để bán lại túi ma túy mà Q đã giao hẹn trước đó với giá 7.000.000đ, còn

H ngồi trên xe ô tô đợi Q. Khi Q vừa đi ra khỏi xe ô tô tìm gặp L1 thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố T, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ, phát hiện bắt quả tang đối với H và Q, thu giữ toàn bộ vật chứng là số ma túy của H, Q mang theo cùng những đồ vật khác có liên quan. Về nguồn gốc 10 túi ma túy trên được H khai nhận khoảng tháng 12 năm 2024, H mua của một người nam giới tên là H3 (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể), nhà ở tỉnh Thái Bình với số tiền là 20.000.000đ với mục đích đem bán lại kiếm lời.

Vật chứng của vụ án khi bắt quả tang: Niêm phong Q (thu giữ của Q) có 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,209 gam và các viên nén màu hồng có khối lượng 18,866 gam; Niêm phong H (thu giữ trên người H) có 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,211 gam, các viên nén màu hồng có khối lượng 19,367 gam; Niêm phong H1 (thu giữ trên xe ô tô của H) gồm: số các viên nén màu hồng có khối lượng: 151,111 gam, số viên nén màu xanh có khối lượng 1,658 gam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu xanh, có số IMEI lần lượt là 356646102584570, 356647102584578 thu giữ của Nguyễn Thị Hương Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu xanh, có số IMEI lần lượt là 357042144055622, 357695574055626 thu giữ của Trương Mạnh H; 01 xe ô tô BKS 29K-109.05.

Bản cáo trạng số 62/CT-VKSTN (P1), ngày 24/7/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trương Mạnh H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hương Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, kết luận giám định các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được.

Phần luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã kết luận giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Trương Mạnh H và Nguyễn Thị Hương Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Mạnh H 20 năm tù. Phạt tiền bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hương Q từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Phạt tiền bị cáo từ 5 triệu đến 7 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, được niêm phong ký hiệu: B2, Q3, B1, Q1, Q2, A2, B3, A3, A1.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 02 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H xác định Viện kiểm sát truy tố bị cáo H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Đề nghị xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi tranh luận, giữ nguyên quan điểm.

Bị cáo nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, Luật sư và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về điều luật áp dụng: Theo quy định tại khoản 18 Điều 1 Luật số 86/2025/QH15 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự có hiệu lực từ 01/7/2025 không áp dụng hình phạt tử hình đối với tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm b khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng đối với hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện hoặc đang bị điều tra, truy tố, xét xử. Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 để xét xử đối với các bị cáo.

[3] Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 12 năm 2024, Trương Mạnh H

tìm mua được 10 túi nilon chứa các viên nén ma túy tổng hợp, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng **191,422 gam** của một người nam giới tên H3 (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) ở tỉnh Thái Bình với giá là 20.000.000đ, mục đích H mua ma túy để bán lại kiếm lời. Ngày 03/02/2025, H mang theo 10 túi ma túy nêu trên đến Thái Nguyên thì được Nguyễn Thị Hương Q liên hệ, thỏa thuận mua của H 01 túi ma túy với giá 6.500.000đ nhằm bán lại cho người khác với giá 7.000.000đ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H điều khiển xe ô tô Biển số 29K-109.05 mang theo toàn bộ số ma túy của mình đến khu vực phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên gặp Q và giao cho Q nhận 01 túi ma túy có khối lượng **19,075 gam**. Tiếp đó Q nhờ H đưa Q đến khu vực Tổ D, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tổ E, phường P, tỉnh Thái Nguyên) để bán bán lại lại gói ma túy, lấy tiền thanh toán trả cho H. Khi H, Q đến địa điểm mà Q giao hẹn bán ma túy nhưng chưa kịp bán thì Q và H đã bị Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố T, tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ, phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

Với hành vi nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trương Mạnh H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Thị Hương Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều luật có nội dung:

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm;

i.... Methamphetamine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam..."

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm hoặc tù chung thân:

b,... Methamphetamine... có khối lượng từ 100 gam đến dưới 03 kilôgam...".

6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...".

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trương Mạnh H đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Hương Q là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, làm nguy cơ gia tăng các loại tội phạm khác vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo H có nhân thân rất xấu, bị cáo Q có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

các bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng là **191,422** gam ma túy; bị cáo Q phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng là **19,075** gam ma túy. Các bị cáo tham gia đồng phạm giản đơn và cùng tích cực thực hiện hành vi phạm tội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị của Luật sư bào chữa cho các bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, được niêm phong theo quy định cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo, các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận, vì vậy cần phạt bổ sung một khoản tiền theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự để nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Trong vụ án này, đối với người nam giới tên H3 nhà ở tỉnh Thái Bình theo H khai là người bán 20 túi ma túy cho H; người phụ nữ tên L1 là người mà Q khai đã đặt mua 01 túi ma túy với Q. Do H, Q đều không rõ họ, tên đệm, địa chỉ những người này, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xác định để xử lý theo quy định. Đối với chiếc xe ô tô Biển số đăng ký 29K-109.05 thuộc quyền sở hữu của anh Lê Gia T4, chiếc xe được T4 cho H mượn vào tối ngày 02/02/2025 và không biết việc H sử dụng chiếc xe để thực hiện tội phạm nên không bị xem xét xử lý. Cơ quan điều tra đã hoàn trả chiếc xe ô tô 29K-109.05 cho Lê Gia T4 quản lý, sử dụng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trương Mạnh H và Nguyễn Thị Hương Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Trương Mạnh H: 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2025. Phạt bổ sung bị cáo 7.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

2.2. Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hương Q: 8 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2025. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam các bị cáo Trương Mạnh H và Nguyễn Thị Hương Q, mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu **B2**, Đặc điểm: Bên trong có 1,169 gam và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu **Q3**, Đặc điểm: Bên trong có vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu **B1**, Đặc điểm: Bên trong có 149,301 gam và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu **Q1**, Đặc điểm: Bên trong có 17,812 gam và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu **Q2**, Đặc điểm: Bên trong có vỏ bao gói còn lại sau giám định.

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu **A2**, Đặc điểm: Bên trong có vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu **B3**, Đặc điểm: Bên trong có vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu **A3**, Đặc điểm: Bên trong có vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu **A1**, Đặc điểm: Bên trong có 18,385 gam và vỏ bao gói còn lại sau giám định.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ (Một) bì niêm phong ký hiệu P, Đặc điểm: Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu xanh, có số IMEI lần lượt là 356646102584570, 356647102584578, tạm giữ của Nguyễn Thị Hương Q.

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu Đ, Đặc điểm: Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu xanh, có số IMEI lần lượt là 357042144055622, 357695574055626, tạm giữ của Trương Mạnh H.

Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 92 ngày 08/8/2025, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trương Mạnh H và Nguyễn Thị Hương Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa phúc thẩm 1;
- Viện phúc thẩm 1;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TTG số 1-CA tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đặng Minh Tuân